**TRƯỜNG THPT PHÚ NHUẬN**

**BỘ MÔN: VĂN**

**KHỐI LỚP: 12**

**TUẦN: 3 /HK2 (từ 14/2/2022 đến 19/2/2022)**

 **PHIẾU HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC**

 **I.Nhiệm vụ tự học, nguồn tài liệu cần tham khảo:**

 **1. Nội dung 1: Vợ Nhặt- Kim Lân**

\*Nguồn tài liệu cần có: SGK tập 2 hoặc SGK điện tử.

\*Nguồn tài liệu cần tham khảo: Bài giảng trên mạng,Tham khảo các bài văn ở sách tham khảo

 **II.Hướng dẫn cụ thể cho từng nội dung:**

**Nội dung 1 :Vợ Nhặt- Kim Lân**

**1. Mục tiêu cần đạt: Hs cần nắm**

- Tình cảnh sống thê thảm của người nông dân trong nạn đói 1945 và niềm khao khát hạnh phúc gia đình, niềm tin vào cuộc sống, tình yêu thương đùm bọc giữa những con người nghèo khổ ngay trên bờ vực của cái chết.

- Xây dựng truyện độc đáo, nghệ thuật kể chuyện hấp dẫn, nghệ thuạt miêu tả tâm lí nhân vật đặc sắc.

 **2.Cách thức tiến hành:**

**2.1 Tìm hiểu chung:**

- Hs đọc phần tiểu dẫn sgk , tìm hiểu những nét chính về tác giả, tác phẩm, đọc tác phẩm

**2.2. Đọc hiểu văn bản**: hs cần nắm nôi dung chính sau:

**I. Đọc-hiểu**

**1. Tác giả Kim Lân (1920-2007).**

-Tên khai sinh: Nguyễn Văn Tài.

-Quê: làng Phù Lưu, xã Tân Hồng, huyện Tiên Sơn, tỉnh Bắc Ninh.

-Giải thưởng Hồ Chí Minh về văn học nghệ thuật năm 2001.

-Tác phẩm chính: *Nên vợ nên chồng* (1955), *Con chó xấu xí* (1962).

-Kim Lân là cây bút truyện ngắn. Thế giới nghệ thuật của ông thường là khung cảnh nông thôn hình tượng người nông dân. Đặc biệt ông có những trang viết đặc sắc về phong tục và đời sống thôn quê. Kim Lân là nhà văn một lòng một dạ đi về với "đất"với "người"với "thuần hậu nguyên thuỷ" của cuộc sống nông thôn.

**2. Tác phẩm:**

**a. Xuất xứ truyện.**

-Phát xít Nhật bắt nhân dân ta nhổ lúa trồng đay nên tháng 3 năm 1945 nạn đói khủng khiếp đã xảy ra. Chỉ trong vòng vài tháng, từ Quảng Trị đến Bắc Kì, hơn hai triệu đồng bào ta chết đói.

-Vợ nhặt là truyện ngắn xuất sắc in trong tập truyện *Con chó xấu xí* (1962). TP được viết dựa trên một phần cốt truyện cũ của tiểu thuyết *Xóm ngụ cư.*

**b. Tóm tắt cốt truyện:**

**II. Đọc - hiểu văn bản:**

**1. Tìm hiểu tình huống truyện.**

+ Tràng là một nhân vật có ngoại hình xấu. Đã thế còn dở người. Gia cảnh của Tràng cũng rất ái ngại. Nguy cơ "ế vợ" đã rõ. Đã vậy lại gặp năm đói khủng khiếp, cái chết luôn luôn đeo bám. Trong lúc không một ai (kể cả Tràng) nghĩ đến chuyện vợ con của anh ta thì đột nhiên Tràng có vợ. Trong hoàn cảnh đó, Tràng "nhặt" được vợ là nhặt thêm một miệng ăn cũng đồng thời là nhặt thêm tai họa cho mình, đẩy mình đến gần hơn với cái chết. Vì vậy, việc Tràng có vợ là một nghịch cảnh éo le, vui buồn lẫn lộn, cười ra nước mắt.

+ Dân xóm ngụ cư ngạc nhiên.

+ Bà cụ Tứ, mẹ Tràng lại càng ngạc nhiên hơn.

+ Bản thân Tràng cũng bất ngờ với chính hạnh phúc của mình

+ Tình huống truyện mà Kim Lân xây dựng vừa bất ngờ lại vừa hợp lí. Qua đó, tác phẩm thể hiện rõ giá trị hiện thực, giá trị nhân đạo và giá trị nghệ thuật.

**2. Nhân vật Tràng:**

**a. Là người lao động nghèo, tốt bụng và cởi mở** (giữa lúc đói, anh sẵn lòng đãi người đàn bà xa lạ),

**b. Ở Tràng luôn khát khao hạnh phúc và có ý thức xây dựng hạnh phúc**. Câu *“nói đùa chứ có về với tớ thì ra khuân hàng lên xe rồi cùng về”* đã ẩn chứa niềm khát khao tổ ấm gia đình và Tràng đã “liều” đưa người đàn bà xa lạ về nhà.

 **-Tràng "nhặt" được vợ trong hoàn cảnh éo le** Chi sau hai lần gặp gỡ và cho ăn 4 bát bánh đúc, vài câu nói nửa đùa nửa thật(…),

+ Câu *“nói đùa chứ có về với tớ thì ra khuân hàng lên xe rồi cùng về”* đã ẩn chứa niềm khát khao tổ ấm gia đình

=>người đàn bà xa lạ đã đồng ý theo Tràng về làm vợ.

+ Lúc đầu Tràng cũng cảm thấy lo lắng “chợn nghĩ”: Thóc…đèo bòng”.

+ Sau đó Tràng đã "Chậc, kệ" và Tràng đã “liều” đưa người đàn bà xa lạ về nhà.

**- Con người có ý thức xây dựng hạnh phúc gia đình:**

+ Trang dẫn thị ra quán ăn một bữa no rồi cùng về.

+ Tràng đã mua cho thị cái thúng-ra dáng một người phụ nữ dã có chông và cùng chồng đi chợ về.

+ Chàng còn bỏ tiền mua 2 hao dầu thắp sáng trong đêm tân hôn.

**- Trên đường đưa vợ về xóm ngụ cư**,

+cảm giác êm dịu của một anh Tràng lần đầu tiên đi cạnh cô vợ mới.

Tràng không cúi xuống lầm lũi như mọi ngày mà *"phởn phơ", "vênh vênh ra điều".* Trong phút chốc, Tràng quên tất cả tăm tối *"chỉ còn tình nghĩa với người đàn bà đi bên"* và cảm giác êm dịu của một anh Tràng lần đầu tiên đi cạnh cô vợ mới.

- Khi về tới nhà: Tràng cảm thấy lúng túng, chưa tin vào sự thật mình đã có vợ=> đó là niềm hạnh phúc.

+ Khi về tới nhà:…

**c. Buổi sáng đầu tiên khi có vợ:**

-Tràng thức dậy trong trạng thái êm ái, lơ lửng

-Tràng cảm thấy yêu thương và gắn bó với căn nhà của mình, hắn thấy hắn nên người.

-Tràng nghĩ đến trách nhiệm với gia đình, nhận ra bổn phận phải lo lắng cho vợ con sau này

-Anh cũng nghĩ tới sự đổi thay cho dù vẫn chưa ý thức thật đầy dủ

**\* Nhận xét về nhân vật Tràng trong việc thể hiện tư tưởng chủ đề:…**

**3. Người vợ nhặt:**

a. **Là nạn nhân của nạn đói**. Những xô đẩy dữ dội của hoàn cảnh đã khiến “thị” chao chát, thô tục và chấp nhận làm “vợ nhặt”. Thị theo Tràng trước hết là vì miếng ăn (chạy trốn cái đói).

b. **Tuy nhiên, sâu thẳm trong con người này vẫn khao khát một mái ấm gia đình**

Trên đường theo Tràng về nhà cái vẻ *"cong cớn"* biến mất, chỉ còn người phụ nữ xấu hổ, ngượng ngùng và cũng đầy nữ tính (đi sau Tràng ba bốn bước, cái nón rách che nghiêng, ngồi mớm ở mép giường,…).

- Khi về tới nhà, thị ngồi mớm ở mép giường và tay ôm khư khư cái thúng. Tâm trạng lo âu, băn khoăn, hồi hộp khi bước chân về *"làm dâu nhà người".*

- Đặc biệt trong buổi sáng hôm sau: “Thị” là một con người hoàn toàn khác khi trở thành người vợ trong gia đình.

(chi ta dậy sớm, quét tước, dọn dẹp. Đó là hình ảnh của một người vợ biết lo toan, chu vén cho cuộc sống gia đình, hình ảnh của một người *"vợ hiền dâu thảo".)*

 Chính chị cũng làm cho niềm hy vọng của mọi người trỗi dậy khi kể chuyện ở Bắc Giang, Thái Nguyên người ta đi phá kho thóc Nhật.

=> Đó là vẻ đẹp khuất lấp của người phụ nữ này đã bị hoàn cảnh xô đẩy che lấp đi.

**4. Cụ Tứ:**

**a. Một người mẹ nghèo khổ, rất mực thương con:**

- Tâm trang ngạc nhiên khi thấy người đàn bà xa lạ ngồi ngay đầu giường con trai mình, lại chào mình bằng u:

+ Tâm trạng ngạc nhiên ấy được thể hiện qua động tác đứng sững lại của bà cụ.

+ Qua hàng loạt các câu hỏi: (…)

- Khi hiểu ra cơ sự: từ tâm trạng ngạc nhiên đến ai oán, xót thương, tủi phận:

+ Thương cho con trai vì phải nhờ vào nạn đói mà mới có được vợ.

+ Ai oán cho thân phận không lo được cho con mình.

+ Những giọt nước mắt của người mẹ nghèo và những suy nghĩ của bà là biểu hiện của tình thương con.

**b. Một người phụ nữ Việt Nam nhân hậu, bao dung và giàu lòng vị tha:**

- Bà không chỉ hiểu mình mà còn hiểu người:

+ Có gặp bước khó khăn này người ta mới lấy đến con mình và con mình mới có vợ.

+ Dù có ai oán xót thương, cái đói đang đe dọa, cái chết đang cận kề, thì bà nén vào lòng tất cả để dang tay đón người đàn bà xa lạ làm con dâu mình: *"Ừ, thôi thì các con cũng phải duyên phải số với nhau, u cũng mừng lòng".*

**c. Một con người lạc quan, có niềm tin vào tương lai, hạnh phúc tươi sáng.**

 + Bà đã chủ động nói chuyên với nàng dâu mới để an ủi vỗ về và đọng viên.

Bà động viên con cái” ai giàu ba họ, ai khó ba đời” có ra thì con cái chúng mày về sau…

-Bữa cơm đầu tiên đón nàng dâu mới, bà cụ Tứ đã nhen nhóm cho các con niềm tin, niềm hy vọng: *"Tao tính khi nào có tiền mua lấy con gà về nuôi, chả mấy mà có đàn gà cho xem".*

*Từ khi Tràng có vợ khuôn mặt bủng beo hàng ngày của bà đã không còn nữa…*

 => Bà cụ Tứ là hiện thân của nỗi khổ con người Người mẹ ấy đã nhìn cuộc hôn nhân éo le của con thông qua toàn bộ nỗi đau khổ của cuộc đời bà. Bà lo lắng trước thực tế quá nghiệt ngã. Bà mừng một nỗi mừng sâu xa. Từ ngạc nhiên đến xót thương, nhưng trên hết vẫn là tình yêu thương. Cũng chính bà cụ là người nói nhiều nhất về tương lai, một tương lai rất cụ thể thiết thực với những gà, lợn, ruộng, vườn,…một tương lai khiến các con tin tưởng bởi nó không quá xa vời. Kim Lân đã khám phá ra một nét độc đáo khi để cho một bà cụ cập kề miệng lỗ nói nhiều với đôi trẻ về ngày mai.

**\* Tóm lại:** Ba nhân vật có niềm khát khao sống và hạnh phúc, niềm tin và hi vọng vào tương lai tươi sáng và ở cả những thời khắc khó khăn nhất, ranh giới mong manh giữa sự sống và cái chết. Qua các nhân vật, nhà văn muốn thể hiện tư tưởng: *“dù kề bên cái đói, cái chết, người ta vẫn khao khát hạnh phúc, vẫn hướng về ánh sáng, vẫn tin vào sự sống và vẫn hi vọng vào tương lai”.*

**5. Giá trị hiện thực và nhân đạo sâu sắc:**

**a. Hiện thực**: Phản ánh tình cảnh bi thảm của người nông dân trong nạn đói khủng khiếp năm 1945.

**b. Nhân đạo:**

- Sự đồng cảm, xót thương đối với số phận của những người nghèo khổ.

- Gián tiếp lên án tội ác dã man ciuar bọn TDP và phát xít Nhật.

- Thấu hiểu và trân trọng tấm lòng nhân hậu, niềm khao khát hạnh phúc rất con người, niềm tin vào cuộc sống, tương lai của những người lao động nghèo

- Dự cảm về sự đổi đời và tương lai tươi sáng cảu họ

**III. Tổng kết:**

**1. Nghệ thuật.**

**a. Xây dựng được tình huống truyện độc đáo:**

**- Tình huống truyện:** Tràng nghèo, xấu, lại là dân ngụ cư, giữa lúc đói khát nhất, khi cái chết đang cận kề (bức tranh nạn đói) lại “nhặt” được vợ, có vợ theo.

**- Giá trị của tình huống:** Tình huống éo le này là đầu mối cho sự phát triển của truyện, tác động đến tâm trạng, hành động của các nhân vật (người dân xóm ngụ cư, mẹ Tràng và ngay cả Tràng) và thể hiện chủ đề của truyện.

b. Cách kể chuyện tự nhiên, hấp dẫn; dựng cảnh sinh động, có nhiều chi tiết đặc sắc.

c. Nhân vật được khắc họa sinh động, đối thoại hấp dẫn, ấn tượng, thể hiện tâm lí tinh tế.

c. Ngôn ngữ một mạc, giản dị nhưng chắt lọc và giàu sức gợi.

**2. Nội dung:**

 ***Tố cáo tội ác của bọn thực dân, phát xít đã gây ra nạn đói khủng khiếp năm 1945 và khẳng định: ngay trên bờ vực của cái chết, con người vẫn hướng về sự sống, tin tưởng ở tương lai, khát khao tổ ấm gia đình và thương yêu, đùm bọc lẫn nhau.***

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |